TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 203 /2023/QĐST-HNGĐ

S, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 187/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Văn Q, sinh năm 1985 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1985, cùng địa chỉ: Số 49 đường Mai Hắc Đ, tổ 15, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hồ Văn Q và bà Trịnh Thị H kết hôn với nhau vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận Hải Ch, thành phố Đà Nẵng (số 58, ngày 31/5/2010). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số 49 đường Mai Hắc Đ, tổ 15, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hòa hợp, không tin tưởng, thường xuyên cãi vã và

cả hai đã có cuộc sông riêng không ai quan tâm ai. Ông Q và bà H sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông Q và bà H đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Văn Q và bà Trịnh Thị H là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông Q và bà H xác nhận có hai con chung tên Hồ Ngọc H, sinh ngày 26/11/2010 và Hồ Hạo Nh, sinh ngày 27/4/2017. Ly hôn, ông Q và bà H thỏa thuận: Ông Hồ Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Hồ Hạo Nh, sinh ngày 27/4/2017 và bà Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Hồ Ngọc H, sinh ngày 26/11/2010 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng con chung cho bên nào.

Ông Q và bà H tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Q và bà H xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung:* Ông Q và bà H xác nhận không có.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Ông Q và bà H mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 30 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Văn Q và bà Trịnh Thị H *(Giấy chứng nhận kết hôn số 58 do Uỷ ban nhân dân phường H,*

quận Hải Ch, thành phố Đà Nẵng cấp cho ông Q và bà H ngày 31/5/2010 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Hồ Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Hồ Hạo Nh, sinh ngày 27/4/2017 và bà Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Hồ Ngọc H, sinh ngày 26/11/2010 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng con chung cho bên nào.

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Hồ Văn Q và bà Trịnh Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* ông Hồ Văn Q và bà Trịnh Thị H đã nộp tại biên lai thu số 0003990 ngày 17/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Q và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ